

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành giá sản phẩm dịch vụ công hoạt động quan trắc môi trường
trên địa bàn tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BTNMT ngày 08/8/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động quan trắc môi trường;

Căn cứ Thông tư số 24/2017/TT-BTNMT ngày 01/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình kỹ thuật quan trắc môi trường;

Căn cứ Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 168/TTr-STNMT ngày 22/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành giá sản phẩm dịch vụ công hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Sơn La gồm các nội dung như sau:

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi áp dụng: Quyết định này quy định giá sản phẩm dịch vụ công hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Sơn La làm cơ sở để đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đối với dịch vụ quan trắc chất lượng môi trường tỉnh.

b) Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Sơn La có sử dụng ngân sách nhà nước.

c) Điều kiện áp dụng đơn giá:

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: sử dụng đơn giá không có khấu hao tài sản cố định.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác: sử dụng đơn giá có khấu hao tài sản cố định.

2. Ban hành các nội dung của giá sản phẩm dịch vụ công hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Sơn La gồm:

a) Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường không khí ngoài trời, tiếng ồn, độ rung (Phụ lục số 01);

b) Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường nước mặt lục địa (Phụ lục số 02);

c) Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường nước dưới đất (Phụ lục số 3);

d) Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường đất (Phụ lục số 4);

đ) Giá sản phẩm hoạt động quan trắc nước thải (Phụ lục số 5);

e) Giá sản phẩm hoạt động quan trắc khí thải (Phụ lục số 6);

g) Giá sản phẩm hoạt động quan trắc phóng xạ (Phụ lục số 7);

h) Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường của Trạm quan trắc môi trường nước mặt tự động, liên tục (Phụ lục số 8);

- i) Giá sản phẩm hoạt động quan trắc chất lượng nước mưa (*Phụ lục số 9*);
- k) Giá sản phẩm hoạt động quan trắc chất thải (*Phụ lục số 10*);
- l) Giá sản phẩm hoạt động quan trắc chất lượng trầm tích (*Phụ lục số 11*);
- m) Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường của Trạm quan trắc môi trường không khí tự động, liên tục (*Phụ lục số 12*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **22/11/2021** và thay thế Quyết định số 3374/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của UBND tỉnh ban hành Bộ đơn giá hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, tổ chức kiểm tra việc thực hiện; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT Tỉnh uỷ (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Vụ pháp chế Bộ TN&MT;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Tổng cục Môi trường;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT- Biên KT. 15 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Hậu

